

Số: 57/KH-UBND

Tủa Chùa, ngày 07 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững và tiểu dự án 1, dự án 3 Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Tủa Chùa năm 2023

Căn cứ Luật lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình Mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 12/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 giai đoạn I: từ năm 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 22/8/2022 của UBND huyện Tủa Chùa về việc triển khai thực hiện “Đề án phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Tủa Chùa;

Căn cứ Quyết định số 3055/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 của UBND huyện Tủa Chùa về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 1866/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND huyện Tủa Chùa Về việc phân bổ, giao bổ sung dự toán chi tiết nguồn kinh phí sự nghiệp Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (đợt 1), năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 401/QĐ-UBND ngày 13/3/2023 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách trung ương năm 2023 thực hiện dự án Bảo vệ và phát triển rừng bền vững tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 402/QĐ-UBND ngày 13/3/2023 củ UBND tỉnh Điện Biên chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2022 và tình hình thực tế phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững trên địa bàn. UBND huyện Tủa Chùa xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững trên địa bàn huyện năm 2023 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và toàn thể nhân dân trên địa bàn huyện về các giá trị kinh tế, xã hội, môi trường, bảo vệ quốc phòng, an ninh của rừng; vai trò, tầm quan trọng của rừng đối với bảo tồn đa dạng sinh học, giá trị cung ứng dịch vụ môi trường rừng, tăng trưởng xanh và sự phát triển bền vững.

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, định hướng thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế lâm nghiệp xây dựng trên địa bàn tỉnh phù hợp với điều kiện thực tế của huyện để tổ chức thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu: Các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế lâm nghiệp; tích cực phối hợp huy động các nguồn lực đầu tư (đặc biệt là nguồn xã hội hóa) cho việc bảo vệ và phát triển rừng, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, định hướng, giải pháp đã đặt ra trong kế hoạch này, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng trên địa bàn huyện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Nâng cao hơn nữa nhận thức, vai trò trách nhiệm và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các tổ chức kinh tế và nhân dân về phát triển lâm nghiệp bền vững; bảo vệ rừng tự nhiên, phát triển lâm sản ngoài gỗ, dược liệu. Xây dựng ngành lâm nghiệp thực sự trở thành một ngành kinh tế - kỹ thuật, đóng góp ngày càng tăng vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội, góp phần xóa đói giảm nghèo, ổn định đời sống cho người dân; quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng bền vững tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp để phát huy hết tiềm năng, vai trò, tác dụng của ngành lâm nghiệp trong bảo vệ môi trường, an ninh nguồn nước, giảm nhẹ thiên tai, ứng phó chủ động và hiệu quả với biến đổi khí hậu, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và đa dạng sinh học; tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia vào các hoạt động lâm nghiệp, huy động tối đa các nguồn lực cho phát triển lâm nghiệp, góp phần tăng trưởng kinh tế, giải quyết việc làm, xóa đói, giảm nghèo, đảm bảo an ninh quốc phòng và xây dựng nông thôn mới của huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

(1) Tiếp tục chăm sóc, bảo vệ 389,5 ha khoanh nuôi tái sinh rừng chuyên tiếp; dự kiến trồng trên 624 ha rừng sản xuất (các loài cây chủ yếu: Bạch Đàn, Keo, Sa Mộc, Thông, vôi thuốc,...) được quy hoạch trên đất rừng sản xuất trên địa bàn các xã, thị trấn;

(2) Phát triển lâm sản ngoài gỗ phân đầu trồng mới trên 40 ha (trong đó: 20 ha từ nguồn vốn đầu tư thuộc Chương trình lâm nghiệp phát triển bền vững; trên 20 ha thuộc nguồn tiểu dự án 1, dự án 3 Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi) với các loại cây trồng như: Sa nhân, thảo quả, Tam thất, bầy lá một hoa, đương Quy, hà Thủ Ô, Hoài Sơn, Ba kích, Đẳng Sâm, đinh Lăng, Chè dây, Trám đen, Quế, hoa Hồi, giổi xanh,...

(3) Quản lý, bảo vệ chặt chẽ diện tích rừng tự nhiên, bảo tồn đa dạng sinh học, diện tích rừng tăng thêm hàng năm, phấn đấu cuối năm 2023 tỷ lệ che phủ rừng đạt 39,15% trở lên.

(Chi tiết có biểu kèm theo)

II. NHIỆM VỤ

1. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

- Tổ chức, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật lâm nghiệp; tăng cường kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, quản lý chặt chẽ khai thác gỗ, khai thác tận thu, tận dụng gỗ rừng tự nhiên và hạn chế tối đa chuyển đổi mục đích rừng sang mục đích khác và thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy rừng vào mùa khô hanh.

- Tổ chức rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương trong giai đoạn mới theo xu hướng phát triển rừng sản xuất tạo cơ sở cho việc liên kết phát triển kinh tế lâm nghiệp. Hoàn thành công tác giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp để gắn trách nhiệm bảo vệ và phát triển rừng cho các tổ chức, cá nhân cụ thể để nâng cao hiệu quả quản lý, bảo vệ rừng và phát triển rừng. Triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách đầu tư, hỗ trợ lâm nghiệp và chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng để khuyến khích, động viên tất cả người dân hưởng ứng tham gia, bảo vệ và phát triển rừng.

- Rà soát những diện tích thành rừng đưa vào quản lý bảo vệ chi trả dịch vụ môi trường rừng và phát triển rừng theo hướng tập trung ngân sách Nhà nước cho khoanh nuôi tái sinh rừng phấn đấu mỗi năm khoanh nuôi tái sinh rừng mới trên 200 ha để góp phần tăng tỷ lệ che phủ rừng đạt 39,15% trở lên.

2. Phát triển vùng nguyên liệu gỗ tập trung, nâng cao năng suất chất lượng rừng

- Rà soát, xác định các diện tích rừng trồng sản xuất trên địa bàn huyện có khả năng khai thác để xây dựng phương án khai thác, kêu gọi đầu tư xây dựng cơ sở chế biến nhỏ; khuyến khích, hỗ trợ người dân trồng lại diện tích khai thác. Tạo điều kiện, khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển rừng sản xuất theo hướng tập trung, phấn đấu năm 2023 tổ chức trồng mới trên 624 ha rừng sản xuất trồng tập trung trên địa bàn 11 xã theo phương thức đầu tư của nhà nước, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học, kỹ thuật trong trồng, chăm sóc, thâm canh rừng để tạo ra vùng nguyên liệu đảm bảo về số lượng và chất lượng thu hút các doanh nghiệp đầu tư xây dựng cơ sở chế biến gỗ.

3. Phát triển lâm sản ngoài gỗ

- Năm 2023, toàn huyện trồng mới trên 40 ha cây lâm sản ngoài gỗ.

- Tiến hành rà soát, đánh giá tiềm năng và nhu cầu của các hộ gia đình

thuộc quy hoạch rừng sản xuất để phát triển cây lâm sản ngoài gỗ, tiến hành phân vùng trồng các loại cây lâm sản ngoài gỗ để tăng cao năng suất, chất lượng, nghiên cứu, tuyển chọn đưa vào trồng các loại cây lâm sản ngoài gỗ có giá trị cao, đặc biệt là các loại cây bản địa đã phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, đất đai, khí hậu của địa phương; khuyến khích, kêu gọi các doanh nghiệp hợp tác liên kết với người dân địa phương để đầu tư vào trồng, chế biến tiêu thụ sản phẩm lâm sản ngoài gỗ cho địa phương.

4. Xây dựng cơ sở chế biến, phát triển thị trường: Tạo điều kiện, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng các cơ sở chế biến và phát triển thị trường tiêu thụ; đồng thời, thực hiện xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại để quản bá, tiêu thụ các sản phẩm lâm sản, kết nối doanh nghiệp bao tiêu sản phẩm và nghiên cứu thu hút các doanh nghiệp đầu tư nhà máy ở những vị trí thuận lợi trên địa bàn huyện để phát triển cơ sở sơ chế, chế biến lâm sản ngoài gỗ quy mô nhỏ, phát triển sản phẩm OCOP lâm nghiệp, lâm sản ngoài gỗ.

5. Tiến độ triển khai thực hiện trồng rừng sản xuất, cây lâm sản ngoài gỗ năm 2023

- Từ 10-20/3/2023: Xây dựng kế hoạch năm 2023; Phòng Nông nghiệp và PTNT, Hạt Kiểm lâm huyện hướng dẫn chuyên môn, thống nhất với UBND các xã, thị trấn, các đơn vị liên quan khu vực, địa bàn triển khai các hạng mục lâm sinh trên bản đồ quy hoạch 3 loại rừng, bản đồ diễn biến tài nguyên rừng, bản đồ quy hoạch sử dụng đất.

- Từ 21/3-05/4/2023: UBND các xã chủ trì, phối hợp với Kiểm lâm địa bàn, đơn vị liên quan tiến hành họp thôn, bản (*tập trung các hộ, các thôn bản có đất trong khu vực xác định trồng rừng, trồng cây lâm sản ngoài gỗ năm 2023*) để tuyên truyền phổ biến chính sách, quyền lợi, nghĩa vụ của các bên tham gia trồng rừng; lập danh sách hộ đăng ký, xác định diện tích, vị trí, khu vực kết hợp khảo sát thực địa làm cơ sở lập hồ sơ thiết kế trồng rừng, trồng cây lâm sản ngoài gỗ (*giao UBND các xã chủ động bố trí lực lượng, xây dựng lịch làm việc chi tiết cụ thể đối với từng thôn bản*).

- Từ 05-20/4/2023: Lập, thẩm định, trình phê duyệt dự toán, hồ sơ thiết kế.

- Từ 10/4-05/5: Huy động tập trung các hộ dân đăng ký trồng rừng, trồng cây lâm sản ngoài gỗ chuẩn bị điều kiện trước khi trồng rừng (phát dọn thực bì, đường băng, đào hố,...);

- Từ tháng 16/5-01/7: Triển khai trồng rừng, cây lâm sản ngoài gỗ.

III. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

- Nguồn vốn giao cho huyện năm 2023 thuộc Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững (thực hiện chi trả hạng mục chăm sóc, bảo vệ diện tích khoanh nuôi tái sinh chuyển tiếp các năm 2019-2022, khoanh nuôi tái sinh mới và trồng cây lâm sản ngoài gỗ);

- Nguồn vốn tiêu dự án 1, dự án 3 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (*đã giao cho*

UBND các xã để thực hiện trồng rừng sản xuất tập trung trên địa bàn các xã).

- Nguồn vốn hợp pháp khác từ các doanh nghiệp đầu tư trồng rừng, các tổ chức, cộng đồng, cá nhân trên địa bàn.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Tích cực tham gia ý kiến, xây dựng và hoàn thiện các chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế hợp tác trong lâm nghiệp, sản xuất theo chuỗi giá trị, góp phần nâng cao giá trị tăng thêm của tài nguyên rừng và sự đóng góp của ngành Lâm nghiệp trong nền kinh tế và cải thiện thu nhập cho người trồng rừng trên địa bàn tỉnh. Kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương xem xét nâng mức hỗ trợ trồng rừng sản xuất đối với các tỉnh miền núi, biên giới.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi về mặt bằng, quỹ đất, cơ chế, chính sách, thủ tục hồ sơ, vay vốn tín dụng... cho các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đầu tư phát triển lâm nghiệp (đặc biệt là các dự án đầu tư phát triển cây Mắc ca, trồng rừng sản xuất, phát triển lâm sản ngoài gỗ, trồng rừng sản xuất gắn với chế biến, phát triển du lịch sinh thái, dược liệu...) để từng bước xã hội hóa ngành lâm nghiệp, giảm đầu tư, hỗ trợ từ ngân sách nhà nước và khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên rừng và đất rừng.

2. Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, toàn thể nhân dân về trách nhiệm quản lý, bảo vệ rừng; tuân thủ các quy định của pháp luật và các tiêu chuẩn, cam kết về bảo vệ rừng và phát triển lâm nghiệp; quyền lợi, lợi ích của các tổ chức, người dân khi tham gia vào khoanh nuôi tái sinh rừng, trồng rừng, bảo vệ rừng và phát triển lâm sản ngoài gỗ, trồng cây Mắc ca theo các chính sách hiện hành trong từng giai đoạn; tăng cường giáo dục pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, nâng cao ý thức bảo vệ rừng của người dân; việc tuyên truyền phổ biến bằng nhiều hình thức khác nhau, xây dựng các nội dung, bài tuyên truyền đúng trọng tâm bên cạnh đó vận động các hộ gia đình sống trong và gần rừng ký cam kết bảo vệ rừng; xây dựng và thực hiện các quy ước bảo vệ rừng; thay đổi nhận thức, tập quán kinh doanh, sản xuất lâm nghiệp từ quảng canh sang thâm canh; phát triển nông lâm kết hợp, kết hợp sản xuất gỗ nhỏ và gỗ lớn, lâm sản ngoài gỗ, dược liệu và các dịch vụ môi trường rừng.

3. Quản lý quy hoạch rừng và đất lâm nghiệp

- Tổ chức quản lý, bảo vệ chặt chẽ diện tích rừng tự nhiên hiện có và diện tích rừng tăng thêm hàng năm. Rà soát, hạn chế tối đa việc chuyển mục đích rừng tự nhiên sang mục đích khác; tăng cường kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm Luật lâm nghiệp, làm suy giảm đa dạng sinh học môi trường rừng.

- Tập trung huy động các nguồn lực hoàn thành công tác giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp trên địa bàn huyện để nâng cao hiệu quả quản lý, bảo vệ rừng góp phần giải quyết tranh chấp đất lâm

nghiệp; đồng thời tạo cơ sở pháp lý cho việc thực hiện liên doanh, liên kết thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư tham gia vào lĩnh vực trồng rừng sản xuất, phát triển lâm sản ngoài gỗ không gặp các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các thủ tục đất đai khi thực hiện đầu tư dự án trên địa bàn.

- Tiếp tục thực hiện rà soát điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tính toán hợp lý cơ cấu sử dụng đất lâm nghiệp theo từng vùng để sử dụng hiệu quả đất đai theo quy định và đủ điều kiện thực hiện các chính sách đầu tư, hỗ trợ, cũng như làm cơ sở cho người dân phát triển rừng, tham gia hợp tác đầu tư phát triển trồng rừng sản xuất, cây mắc ca, cây lâm sản ngoài gỗ, cây dược liệu,... với doanh nghiệp thông qua các dự án đầu tư của doanh nghiệp hoặc tự triển khai thực hiện.

- Phối hợp tổ chức thực hiện cắm mốc phân định ranh giới rừng (trước mắt sẽ ưu tiên cắm mốc tại các khu vực rừng phòng hộ tập trung).

4. Giải pháp phát triển rừng

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách đầu tư, hỗ trợ bảo vệ và phát triển rừng. Trong đó chú trọng phát triển rừng phòng hộ tại các khu vực đầu nguồn, đặc biệt là khu vực đầu nguồn của các nhà máy thủy điện, thủy lợi, nước sinh hoạt, khu vực xung yếu. Tập trung hoàn thành công tác giao rừng, giao đất lâm nghiệp trên địa bàn. Tạo mọi điều kiện để nhà đầu tư triển khai các dự án trồng rừng sản xuất gắn với khai thác chế biến gỗ, tiêu thụ sản phẩm lâm nghiệp trên địa bàn.

- Bố trí mọi nguồn lực từ ngân sách nhà nước, huy động xã hội hóa từ các cơ quan tổ chức, người dân thực hiện thành công Đề án trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025 theo Kế hoạch số 1842/KH-UBND ngày 18/6/2021 của UBND tỉnh để cung cấp gỗ, lâm sản ngoài gỗ giảm áp lực vào rừng và bảo vệ môi trường sinh thái, tạo cảnh quan đẹp thu hút phát triển du lịch.

5. Giải pháp kỹ thuật, khoa học, công nghệ

- Tăng cường phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước trong việc kiểm soát chất lượng nguồn giống cây trồng lâm nghiệp trên địa bàn; ưu tiên lựa chọn các loài cây gỗ mọc nhanh, đa tác dụng, cây bản địa phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng địa phương như (Sa Mộc, Thông Caribe, keo, vôi thuốc);

- Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, các đơn vị sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp đầu tư xây dựng giống mô, hom, giống ghép, phát triển cây bản địa phù hợp với điều kiện khí hậu từng địa phương.

6. Giải pháp phát triển HTX, tổ hợp tác lâm nghiệp gắn với sản xuất, chế biến, thương mại lâm sản: Khuyến khích thành lập, quan tâm hỗ trợ các HTX, tổ hợp tác lâm nghiệp liên kết với các Doanh nghiệp trong trồng rừng sản xuất, Mắc ca, lâm sản ngoài gỗ và cây dược liệu tại địa phương; chú trọng phát triển các cơ sở sơ chế, chế biến lâm sản gắn với phát triển vùng nguyên liệu theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững; phát triển đồng bộ các khâu từ sản xuất, thu hoạch, khai thác, chế biến đến tiêu thụ phù hợp với quy mô, trình độ sản xuất của địa phương trong từng giai đoạn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện (Cơ quan đầu mối)

- Tham mưu giúp UBND huyện tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, hướng dẫn định hướng giúp đỡ các xã, thị trấn, các đơn vị liên quan thực hiện chương trình đảm bảo theo quy định. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch thuộc lĩnh vực lâm nghiệp đã được phê duyệt.

- Chủ trì thẩm định trình huyện phê duyệt nội dung thiết kế, dự toán công trình lâm sinh trên địa bàn.

- Tổ chức theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tình hình, tiến độ thực hiện, kịp thời nắm bắt, hướng dẫn hoặc kiến nghị tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch; Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá, đề xuất các giải pháp thực hiện có hiệu quả, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo tình hình kết quả thực hiện Kế hoạch theo định kỳ về UBND huyện và sở Nông nghiệp phát triển nông thôn để tổng hợp.

- Trong quá trình triển khai thực hiện các dự án phát triển kinh tế lâm nghiệp được giao thực hiện có thể điều chỉnh nội dung, quy mô dự án sao cho phù hợp với tình hình thực tế, nguồn vốn giao.

2. Hạt Kiểm lâm huyện

- Chỉ đạo lực lượng kiểm lâm tăng cường công tác phối hợp với chính quyền địa phương trong quản lý, bảo vệ rừng; tăng cường kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm các quy định về bảo vệ và phát triển rừng; hỗ trợ các xã thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng theo kế hoạch và hướng dẫn người dân xây dựng phương án quản lý rừng bền vững đối với diện tích rừng và đất lâm nghiệp được giao.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền công khai các thủ tục hành chính về công tác về quản lý bảo vệ phát triển rừng phối hợp với phòng tài nguyên – Môi trường, phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế lâm nghiệp, tổ chức rà soát quy hoạch 3 loại rừng bố trí hợp lý cơ cấu đất lâm nghiệp, mục đích sử dụng rừng để tạo điều kiện thu hút nhà đầu tư vào lĩnh vực Lâm nghiệp.

- Tổ chức hướng dẫn UBND các xã, thị trấn lựa chọn những khu vực, vị trí diện tích trồng rừng phù hợp với quy hoạch, định hướng chung của huyện.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn thực hiện việc giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Kế hoạch số 2783/KH-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh, xây dựng kế hoạch sử dụng đất, xây dựng các chính sách về đất đai; giải quyết các vấn đề về tranh chấp, lấn chiếm đất lâm nghiệp.

- Tiếp tục tham mưu rà soát, tạo quỹ đất phù hợp với điều kiện thực tế để giới

thiệt, thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn huyện.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

- Theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện và các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND huyện bố trí, phân bổ các nguồn kinh phí phù hợp để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch. Thực hiện kiểm tra giám sát, hướng dẫn các xã, đơn vị sử dụng kinh phí được giao hiệu quả, đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện tham mưu cho UBND huyện đề trình UBND tỉnh giao chỉ tiêu, kế hoạch lâm nghiệp và phân bổ nguồn kinh phí hàng năm cho huyện để triển khai thực hiện.

5. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện: Lồng ghép các nội dung của Kế hoạch vào các nội dung hoạt động của đơn vị; chịu trách nhiệm chỉ đạo hệ thống cán bộ khuyến nông từ huyện đến các thôn bản tham gia vào thực hiện kế hoạch phát triển lâm nghiệp, tham gia hướng dẫn, chuyển giao tiến bộ khoa học trong việc trồng, chăm sóc, bảo vệ phát triển các loại cây lâm nghiệp. Phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình dự án liên quan tới phát triển lâm nghiệp trên địa bàn huyện.

6. UBND các xã, thị trấn

- Xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch phát triển kinh tế lâm nghiệp trên địa bàn; huy động mọi nguồn nhân lực để thực hiện đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch; chủ động trong việc nắm bắt, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, giám sát đánh giá việc triển khai thực hiện các dự án để kịp thời có biện pháp tháo gỡ, giải quyết hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền (trường hợp vượt thẩm quyền của các xã, thị trấn) giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong suốt quá trình thực hiện dự án trên địa bàn.

- Tổ chức triển khai thực hiện chương trình đảm bảo việc thực hiện đúng đối tượng, điều kiện và nguyên tắc hỗ trợ, đúng nội dung mức chi, trình tự, quy trình thực hiện đạt hiệu quả cao.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn tổ chức rà soát, tạo quỹ đất, tạo mọi điều kiện thuận lợi thu hút các tổ chức cá nhân, doanh nghiệp, HTX tham gia đầu tư phát triển cây rừng trên địa bàn. Tổ chức triển khai, thực hiện các chương trình dự án về phát triển lâm nghiệp đảm bảo mục tiêu kế hoạch đề ra. Chịu trách nhiệm tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các hộ gia đình cá nhân tham gia vào bảo vệ phát triển rừng trên địa bàn.

- Trong quá trình triển khai thực hiện các dự án phát triển kinh tế lâm nghiệp được giao thực hiện có thể điều chỉnh nội dung, quy mô dự án sao cho phù hợp với tình hình thực tế, nguồn vốn giao.

- Nghiệm thu, giải ngân thanh toán kết quả thực hiện các công trình lâm sinh được giao làm chủ đầu tư trên địa bàn phụ trách.

7. Đề nghị các tổ chức, doanh nghiệp có dự án đầu tư trồng rừng tập trung trên địa bàn huyện

- Đảm bảo nguồn lực, thực hiện nghiêm túc tiến độ đầu tư, chế độ chính sách theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Cử cán bộ trực tiếp phối hợp với UBND các xã, các cơ quan chuyên môn huyện, đơn vị tư vấn tuyên truyền phổ biến chủ trương của tỉnh về trồng rừng tập trung tạo vùng nguyên liệu, đặc biệt là cơ chế hợp tác liên kết trồng rừng với người dân, quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm của các bên tham gia; hỗ trợ tập huấn kỹ thuật trồng rừng, chăm sóc, bảo vệ; cụ thể chính sách hỗ trợ của doanh nghiệp đối với người dân;...

- Tổ chức lập thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư trồng rừng theo quy định; xây dựng dự toán hỗ trợ trồng rừng, trong đó lưu ý đến việc lồng ghép các nội dung hỗ trợ để nâng cao hiệu quả các dự án trồng rừng trên địa bàn.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể huyện: Phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến các đoàn viên, hội viên và nhân dân về phát triển kinh tế lâm nghiệp nhằm tạo sự tự nguyện, tích cực, chủ động tham gia của người dân trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

Nhận được Kế hoạch này, UBND huyện đề nghị các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phản hồi về UBND huyện (qua phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Lđ. UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, đơn vị huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các nhà đầu tư trồng rừng trên địa bàn (*giao Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện gửi*);
- Lưu VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Tuấn